| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN B**<br>**TỈNH LONG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 105/2023/HS-ST
Ngày: 17-10-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Văn Tám

Ông Nguyễn Văn Cao

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lại Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

**Tống Thanh H**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 20/9/1991 tại Long An. Nơi ĐKTT: Ấp Sậy Gi, xã V, huyện V, tỉnh Long An. Chỗ ở: Ấp Gò Châu M, xã Khánh H, huyện V, tỉnh Long An. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tống Hoàng M, sinh năm 1954 và bà Lê Thị Ch, sinh năm 1962. Bị cáo có vợ tên Bùi Thị X, sinh năm 1984 và có 03 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016. Tiền sự: Không;

Tiền án: 02 tiền án

Tại Bản án số 223/2011/HSST ngày 25/4/2011 của Toà án nhân dân TP B, tỉnh Đồng Nai xử phạt Tống Thanh H 03 năm tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/6/2013, chưa xoá án tích.

Tại Bản án số 218/2016/HSPT ngày 17/8/2016 của Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt Tống Thanh H 07 năm tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/2/2022, chưa được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2023 cho đến nay (có mặt).

*- Người làm chứng:*

1. Huỳnh Thanh V, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn B, huyện, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Trần Mai Hoàng Linh, sinh năm 2004

Địa chỉ: Ấp 6, xã Thạnh Đức, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 21/6/2023, do cần ma túy để sử dụng Tống Thanh H điều khiển xe mô tô gắn biển số 59C4-006.61 đi một mình đến khu vực Cầu Voi thuộc xã Nh, huyện Th, tỉnh Long An gặp một người thanh niên tên Đạt (chưa rõ lai lịch) hỏi mua ma tuý trị giá 2.800.000đ. Sau khi giao ma túy và nhận tiền xong người thanh niên bỏ đi, Hoài cất giấu gói ma túy vào ví đựng tiền màu đen, bỏ vào túi quần bên trái phía trước và chạy xe về thị trấn B, huyện B chơi game. Đến khoảng 09 giờ ngày 22/9/2023, Hoài chạy xe đến Hẻm 6, Khu phố 1, thị trấn B, huyện B thì bị lực lượng Công an tuần tra tiến hành kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ gồm: 01 túi nilong có rãnh khép viền đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng, có kích thước 0,4 x 08cm đang cất giấu trong ví tiền màu đen để trong túi quần bên trái phía trước đang mặc và được niêm phong; 01 xe mô tô gắn biển số 59C4-006.61, loại xe Satria F, màu xanh đen; 01 giấy chứng nhận đăng kí xe 59C4-006.61 tên Trần Hữu Đạt; 01 ví màu đen có chữ LEVIS.

Tại Kết luận giám định số 627/KL-KTHS ngày 27/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilong có rãnh khép viền đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 4,4921gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định là ma tuý có khối lượng 4,1040 gam, được đóng gói niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 627.

Tại cáo trạng số 94/CT-VKSBL ngày 04/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Tống Thanh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tống Thanh H hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định, đồng thời không khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An tham gia phiên toà vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tống Thanh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Tống Thanh H từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với mẫu vật ma tuý có khối lượng 4,1040 gam, được đóng gói niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 627, đề nghị tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với 01 xe mô tô gắn biển số 59C4-006.61, loại xe Satria F, màu xanh đen, số khung MH8DL11ANMJ108343, số máy CGA1608330, Hoài khai mua lại từ một người bạn ngoài xã hội tên Đạt (không rõ nhân thân, lai lịch), khi mua kèm theo giấy chứng nhận đăng kí xe 59C4-006.61. Qua kiểm tra số khung, số máy xe trên có biển số 60G1-375.58 do Nguyễn Gia Bảo là chủ sở hữu, là vật chứng trong vụ án "Trộm cắp tài sản" ở huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã chuyển xe trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Thành là phù hợp nên đề nghị không xem xét.

Đối với biển số xe và giấy chứng nhận đăng kí xe 59C4-006.61 mang tên Trần Hữu Đạt. Qua xác minh thì không có người tên Đạt như trong giấy chứng nhận nên đề nghị tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với 01 ví màu đen có chữ LEVIS, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với người thanh niên (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Tống Thanh H, qua điều tra Hoài cung cấp thông tin đối với người thanh niên trên không đủ cơ sở xác minh, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Tống Thanh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 22 tháng 6 năm 2023 cùng với bản Kết luận giám định số 627/KL-KTHS ngày 27/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ ngày 21/6/2023, do cần ma tuý sử dụng Tống Thanh H chạy xe đến khu vực Cầu Voi, huyện Thủ Thừa mua 4,4921 gam ma tuý loại Methamphetamine và cất giấu trong ví tiền màu đen để trong túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi chạy về thị trấn B chơi game, đến 09 giờ 00 phút ngày 22/9/2023, Hoài chạy xe đến Hẻm 6, Khu phố 1, thị trấn B, huyện B thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo Tống Thanh H đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo Tống Thanh H có 02 tiền án về tội "Cướp tài sản" thuộc tình tiết định khung hình phạt tăng nặng là "Tái phạm nguy hiểm" chưa được xóa án tích nhưng bị cáo Hoài lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, đây là tình tiết "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự và là tình tiết định khung hình phạt nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Tống Thanh H theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của ma túy đối với xã hội và bản thân bị cáo. Hành vi trái pháp luật của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo cũng thừa biết ma tuý là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo mua ma túy về cất giấu trái phép, mục đích để sử dụng, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, xâm phạm đến sức khoẻ và sự phát triển nòi giống của dân tộc, là tác nhân gây ra bệnh HIV, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Tống Thanh H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có cha là ông Tống Hoàng Minh tham gia

chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo Tống Thanh H là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì hành vi phạm tội bị cáo Tống Thanh H còn có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Hoài trình bày không có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tống Thanh H.

[6] Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ mẫu vật ma tuý có khối lượng 4,1040 gam, được đóng gói niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 627.

Đối với 01 xe mô tô gắn biển số 59C4-006.61, loại xe Satria F, màu xanh đen, số khung MH8DL11ANMJ108343, số máy CGA1608330, Hoài khai mua lại từ một người bạn ngoài xã hội tên Đạt (không rõ nhân thân, lai lịch), khi mua kèm theo giấy chứng nhận đăng kí xe 59C4-006.61. Qua kiểm tra số khung, số máy xe trên có biển số 60G1-375.58 do Nguyễn Gia Bảo là chủ sở hữu, là vật chứng trong vụ án "Trộm cắp tài sản" ở huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã chuyển xe trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Thành là phù hợp nên không đề cập, xem xét.

Đối với biển số xe và giấy chứng nhận đăng kí xe 59C4-006.61 mang tên Trần Hữu Đạt. Qua xác minh thì không có người tên Đạt như trong giấy chứng

nhận nên tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với 01 ví màu đen có chữ LEVIS, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu huỷ.

[7] Đối với người thanh niên (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Tống Thanh H, qua điều tra Hoài cung cấp thông tin đối với người thanh niên trên không đủ cơ sở xác minh, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp nên không đề cập xem xét.

[8] Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Tống Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Tuyên bố: Bị cáo Tống Thanh H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tống Thanh H 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 22/6/2023.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Tống Thanh H trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 17/10/2023 để đảm bảo việc thi hành án.

**2**. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật ma tuý có khối lượng 4,1040 gam, được đóng gói niêm phong cùng với vỏ bao đựng mẫu giám định số 627; biển số xe và giấy chứng nhận đăng kí xe 59C4-006.61 mang tên Trần Hữu Đạt; 01 ví màu đen có chữ LEVIS.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/10/2023).

**3**. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Tống Thanh H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

**4**. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**
- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện B;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Thị Nga**